

Bản án số: 246/2023/HS-ST
Ngày: 22- 9- 2023

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN QUẬN Bình T – THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm N dân:

Bà Kiều Thị Thanh Nguyên

Bà Bùi Diệu Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ - Thư ký Tòa án N dân quận Bình T, Thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát N dân quận Bình T, Thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án N dân quận Bình T, Thành phố H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 271/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 337/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo :

1/**Trần Huy H**; sinh năm 19XX, tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: Số 2XX/2A đường Bà H, phường 1X, quận X, Thành phố H; Chỗ ở: Số 2XX/6/4/XXX đường Tân H Đ, phường Bình T Đ, quận Bình T, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; con ông Trần M1 S và bà Võ Thị S; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Ngày 19/6/2020, bị Tòa án N dân Quận 6, Thành phố H quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (số 161/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 21/8/2021.

- N thân: Ngày 10/4/2007, bị Tòa án N dân quận Bình T, Thành phố H tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án 63). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2008. Đóng án phí ngày 06/12/2007.

+ Ngày 16/6/2009, bị Tòa án N dân quận Bình T, Thành phố H tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án 180). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/3/2012. Đóng án phí tháng 8/2009.

+ Ngày 04/01/2018, bị Tòa án N dân quận Bình T, Thành phố H quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (số 04/2018/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 24/7/2019. Bị cáo bị bắt ngày 10/3/2023 (Có mặt).

2/Mai Thành N; sinh năm 19XX, tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: Số 7X/6/1XX đường số X, phường An L A, quận Bình T, Thành phố H; Chỗ ở: Phòng số 5 nhà trọ số 1XXX đường Tỉnh Lộ XX, phường Tân T, quận Bình T, Thành phố H ; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Mai Văn B, sinh năm 19XX và bà Trần Thị M, sinh năm 19XX; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Trần Thị Như N, sinh năm 19XX có 02 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: 01; Ngày 25/02/2021, bị Tòa án N dân thành phố Thủ Đức, Thành phố H tuyên phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 33). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2022. Bị cáo chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm; Tiền sự: Không; N thân: Ngày 03/8/2018, bị Tòa án N dân quận Bình T, Thành phố H quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (số 399/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 08/6/2019. Bị cáo bị bắt ngày 10/3/2023 (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần M1 S, sinh năm 19XX; Trú tại: Số 2XX/2A đường Bà H, phường 1X, quận X, Thành phố H(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 05 ngày 10/3/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bình T phối hợp với Công an phường Tân Tạo tiến hành kiểm tra phòng trọ số X, nhà trọ số 11XX Tỉnh Lộ XX, phường Tân T, quận Bình T, Thành phố H do Mai Thành N thuê ở lưu trú. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện, thu giữ trên móc treo quần áo trong phòng số 5 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. N khai số ma túy trên mua của Trần Huy H nên tổ tuần tra đưa N cùng vật chứng về Công an phường Tân Tạo lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Mở rộng điều tra: Vào lúc 01 giờ 00 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bình T phối hợp Công an phường Tân Tạo tuần tra đến trước địa chỉ số 1XX/1X/5 đường Lê Đ C, phường Tân T, quận Bình T phát hiện Trần Huy H đang điều khiển xe mô tô biển số 59K2-614.XX có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện thu giữ trong quần lót của H có một gói nylon đựng 14 gói nylon chứa tinh thể không màu. H khai nhận là ma túy nên tổ tuần tra đưa H cùng vật chứng về Công an phường Tân Tạo lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai: Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 08 giờ ngày 06/3/2023, bị cáo H liên lạc với đối tượng tên M1 (chưa rõ lai lịch) để mua 15 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện để thu lợi bất chính. Đối tượng M1 giao ma túy cho H trên đường Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình T. Sau đó, khoảng 11 giờ 30 ngày 10/3/2023, H đến nhà trọ số 1XXX đường Tỉnh Lộ XX, phường Tân T, quận Bình T bán cho N 01 gói ma túy với giá 2.500.000 đồng. Mục đích N mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, H còn tàng trữ 14 gói ma túy các loại để bán cho các con nghiện. Lời khai của bị cáo H và bị cáo N thống nhất phù hợp với nhau và phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

Thu giữ của bị cáo Mai Thành N:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Tại bản Kết luận giám định số 2246/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Thành N (đương sự), Nguyễn Hồng Â (người chứng kiến), Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Tạo, quận Bình T là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3002g, loại Methamphetamine.

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số thuê bao 03848161XX. Điện thoại này bị cáo N sử dụng để liên lạc mua ma túy của bị cáo H.

Thu giữ của bị cáo Trần Huy H:

+ 01 gói nylon chứa 14 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Tại bản Kết luận giám định số 2246/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong 14 gói nylon (để trong 01 gói nylon) được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần Huy H (đương sự), Nguyễn HL (người chứng kiến), Lý Văn Dương (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Tạo, quận Bình T đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,9787g, loại Methamphetamine.

+ 01 xe mô tô biển số 59K2-614.XX. Qua xác M1 xe do ông Trần M1 Sang (HKTT: 2XX/2A Bà Hom, Phường XX, Quận X) đứng tên sở hữu. Sang khai ngày 10/3/2023 cho Tiến mượn xe 59K2-614.XX để đi công việc và không biết Hùng xe trên để mua bán ma túy. Cơ quan đã trả lại xe trên cho ông Sang.

+ Tiền Việt Nam 250.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo H bán ma túy cho N có được. Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản của Chi Cục thi hành án dân sự quận Bình T .

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu cam số thuê bao 09316415XX. Điện thoại này bị cáo H sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 247/CT-VKS ngày 15/8/2023 Viện kiểm sát N dân quận Bình T đã truy tố bị cáo Trần Huy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 và bị cáo Mai Thành N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát N dân quận Bình T sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 04 năm đến 05 năm tù năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 5, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Mai Thành N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 đề nghị phạt bị cáo H từ 10 triệu đến 20 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong. Bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Mai Thành N(Đương sự), Nguyễn Hồng Â (Người chứng kiến) Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Tạo, quận Bình T, chữ ký giám định viên cán bộ điều tra.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong. Bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Huy H(Đương sự), Nguyễn Hoàn L(Người chứng kiến) Lý Văn Dương (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Tạo, quận Bình T, chữ ký giám định viên cán bộ điều tra.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia màu cam số thuê bao 09316415XX và 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số thuê bao 03848161XX. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 250.000 VNĐ tiền mua bán ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố các bị cáo Trần Huy H; Mai Thành N, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát N dân quận Bình T được phân công điều tra giải quyết vụ án đã

thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự qui định. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Huy H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và hành vi của bị cáo Mai Thành N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được qui định tại Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[3]Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Bồi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển của cộng đồng xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo do chạy lười lao động, thích hưởng thụ nên sớm đi vào con đường nghiện ngập. Mặt khác ma túy còn làm người sử dụng tự hủy hoại bản thân mà còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình làm cho xã hội phải gánh chịu hậu quả to lớn do ma túy để lại, góp phần làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây lan những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với người nghiện ma túy. Đối với các bị cáo cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo sau này trở thành người tốt hơn biết tôn trọng pháp luật và cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm khắc, nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên Mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy, bất chấp những qui định của pháp luật, điều đó thể hiện ý thức các bị cáo rất xem thường pháp luật. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hthừa nhận hành vi bán 0,3002 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine cho bị cáo N. Bị cáo N có hành vi tàng trữ 0,3002 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine thì bị phát hiện và bắt giữ ngoài ra bị cáo Hcòn tàng trữ 1,9787 gam ma túy ở thể rắn

loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện thị bị bắt giữ. Như vậy bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 2,2789 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine nên Viện kiểm sát N dân quận Bình T căn cứ khoản 1 Điều 251 để truy tố bị cáo H và căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố bị cáo N là có căn cứ.

[4] Xét về N thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Đối với hai bị cáo đều có N thân rất xấu là những đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo N đã bị Tòa án N dân Thành phố Thủ Đức xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án nhưng bị cáo vẫn không ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án quyết định phạt bổ sung bị cáo Trần Huy H 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về vật chứng vụ án : Đối với 01 gói niêm phong. Bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Mai Thành N (Đương sự), Nguyễn Hồng Á (Người chứng kiến) Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Tạo, quận Bình T, chữ ký giám định viên cán bộ điều tra; 01 gói niêm phong. Bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Huy H (Đương sự), Nguyễn Hoàn L (Người chứng kiến) Lý Văn Dương (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Tân Tạo, quận Bình T, chữ ký giám định viên cán bộ điều tra. Qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động hiệu Nokia màu cam số thuê bao 09316415XX và 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số thuê bao 038481618X các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 250.000 VNĐ tiền mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm : Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Huy H 03(ba) năm 03(ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Mai Thành N 02(hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2023.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 phạt bổ sung bị cáo Trần Huy H 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong. Bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Huy H,

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Mai Thành N.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu cam số thuê bao 09316415XX và 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số thuê bao 03848161XX; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 250.000 VNĐ.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số: NK23/231TAM ngày 08/8/2023 của Chi cục Thi hành án quận Bình T và giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 21/4/2023).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3.Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình T;
- Công an quận Bình T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện kiểm sát quận Bình T;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

Nguyễn Xuân Tín